

Bản án số: 09/2025/HSST
Ngày: 21/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUY, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thuý là giáo viên trường tiểu học và Trung học cơ sở Thụy Hà, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và ông Nguyễn Đức Thắng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm theo thủ tục xét xử kín vụ án hình sự thụ lý **số** số 179/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXX-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn T**; tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; sinh ngày 31/5/1997. Nơi cư trú: thôn K, xã Th, huyện T, tỉnh Thái Bình. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Đinh Văn Th, sinh năm 1963; và bà Ngô Thị K, sinh năm 1966, trú tại thôn K, xã Th, huyện T, tỉnh Thái Bình. Vợ: Chị Đỗ Hồng Nh, sinh ngày 14/12/2002 (đã ly hôn vào tháng 11/2024). Bị cáo có 01 con sinh ngày 22/7/2019. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/8/2024, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình – *Có mặt*

** Bị hại:*

Chị Đỗ Hồng Nh, sinh ngày XX/12/20XX– *Có mặt*

Địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện Th, Thái Bình

* *Người làm chứng:*

Bà Ngô Thị K, sinh năm 1966 – *Có mặt*

Địa chỉ: thôn K, xã Th, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 5/2018, chị Đỗ Hồng Nh, sinh ngày 14/12/2002, trú tại thôn Đ, xã T, huyện T có quen biết và nảy sinh tình cảm nam nữ với Đinh Văn T. Từ tháng 5/2018 đến tháng 10/2018, khi chị Nh còn chưa đủ 16 tuổi, đang học lớp 10, chị Nh và T đã nhiều lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục với nhau tại nhà nghỉ Nam Trung thuộc địa phận xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy và phòng ngủ của T tại gia đình ở thôn K, xã Th, huyện Thái Thụy. Lần đầu tiên thực hiện quan hệ tình dục vào buổi tối một ngày trong tháng 05/2018 (không xác định cụ thể ngày nào), sau khoảng hai tuần từ khi T và chị Nh gặp nhau lần đầu, T về quê đi chơi với chị Nh. Trên đường đi, T rủ chị Nh quan hệ tình dục, chị Nh đồng ý. T chở chị Nh vào nhà nghỉ Nam Trung tại xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, thuê phòng số 203. Tại đây, trong lúc cả hai nói chuyện, T sờ vào ngực chị Nh, cởi quần áo của chị Nh ra, chị Nh tự nằm ngửa ra giường, T cởi quần của T ra, quỳ gối và thực hiện hành vi quan hệ tình dục với chị Nh trong khoảng 5 phút thì xuất tinh vào trong âm đạo của chị Nh. Sau khi quan hệ tình dục xong, cả hai vào nhà vệ sinh tắm rửa, T thanh toán tiền phòng thuê và chở chị Nh về nhà. Ngoài ra cả hai còn thực hiện quan hệ tình dục nhiều lần khác tại nhà ở của T khi chị Nh chưa đủ 16 tuổi, nhưng đến nay do sự việc đã lâu nên không nhớ cụ thể bao nhiêu lần. Tháng 10/2018 chị Nh phát hiện có thai; đến ngày 22/7/2019 chị Nh sinh cháu Đinh Bảo A khi chị Nh được 16 tuổi 7 tháng 7 ngày. Sau khi có thai một thời gian chị Nh về nhà T tại xã Thái Xuyên sinh sống. Đến ngày 25/5/2021 cả hai đã đăng ký kết hôn, tuy nhiên do trong quá trình chung sống có nảy sinh nhiều mâu thuẫn nên chị Nh làm đơn tố giác T về việc đã thực hiện hành vi xâm hại tình dục đối với chị khi chị chưa đủ 16 tuổi.

Cáo trạng số 07/CT-VKSTT ngày 25/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm về tội danh như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 3 năm 6 tháng đến 3 năm 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 16/8/2024. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại. Bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Tại phiên toà, chị Đỗ Hồng Nh xác định chị và bị cáo phát sinh tình cảm yêu đương nam nữ từ tháng 5/2018 khi đó chị đang học lớp 10. Từ tháng 5 đến tháng 10/2018, chị và bị cáo T đã nhiều lần quan hệ tình dục với nhau tại nhà nghỉ Nam Trung, xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và phòng ngủ của bị cáo T tại gia đình nhà bị cáo T. Tháng 10/2018 chị có thai, chị tự nguyện chuyển về nhà bị cáo T ở đến ngày 22/7/2019 chị sinh con chung là cháu Đinh Bảo Anh. Quá trình chung sống chị và bị cáo không hoà hợp, nhiều mâu thuẫn nên chị đã tố cáo hành vi bị cáo T quan hệ tình dục nhiều lần khi chị chưa đủ 16 tuổi dẫn đến chị có thai.

Bà Ngô Thị K khai: Vào khoảng tháng 2/2019 gia đình bà biết bị cáo và chị Nh có quan hệ tình cảm và chị Nh có thai, chị Nh đã đến ở tại nhà bà để bị cáo và gia đình chăm sóc theo truyền thống đạo đức, gia đình không ai biết việc chị Nh và T quan hệ tình dục khi chị Nh chưa đủ 16 tuổi.

Quá trình tranh tụng tại phiên toà bị cáo Đinh Văn T khai từ tháng 5/2018 đến tháng 10/2018 nhiều lần quan hệ tình dục với chị Đỗ Hồng Nh, hậu quả làm chị Nh có thai khi chưa đủ 16 tuổi đúng như cáo trạng và lời khai của chị Nh tại phiên toà. Sau khi chị Nh có thai bị cáo đón chị Nh về gia đình chăm sóc không nói cho gia đình biết rõ về tuổi của chị Nh và thời gian quan hệ tình dục với chị Nh; Bị cáo không tranh luận và nói lời nói lờ sau cùng: Bị cáo nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy và Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với lý lịch bị hại; biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện; Biên bản ghi lời khai và lời khai của bà Ngô Thị K tại phiên tòa; Bản kết luận giám định số 6707/KL-KTHS ngày 04/10/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận: Cháu Đinh Bảo Anh là con đẻ của anh Đinh Văn T và chị Đỗ Hồng Nh. Lưu các kiểu gen của cháu Đinh Bảo A, Đinh Văn T và chị Đỗ Hồng Nh tại Viện khoa học hình sự, Bộ công an cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Từ tháng 5/2018 đến tháng 10/2018, bị cáo Đinh Văn T đã nhiều lần có hành vi giao cấu với chị Đỗ Hồng Nh, sinh ngày 14/12/2002, trú tại thôn Đông, xã Tân Học, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tại nhà nghỉ Nam Trung tại xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và tại phòng ngủ của T ở thôn K, xã Th, huyện Thái Thụy, khi chị Nh chưa đủ 16 tuổi. Hậu quả làm chị Nh có thai và sinh con khi mới 16 tuổi 7 tháng 7 ngày. Bị cáo là người trên 18 tuổi, nhận thức được tại thời điểm quan hệ tình dục tháng 5/2018 chị Đỗ Hồng Nh chưa đủ 16 tuổi nhưng vẫn cố tình thực hiện việc giao cấu với bị hại nhiều lần dẫn đến chị Nh có thai nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Điều 145. Tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi

"1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

d) Làm nạn nhân có thai;

...

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến sự phát triển bình thường về mặt tình dục đối với người chưa đủ 16 tuổi, mục đích để thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo cần áp dụng Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt tù với mức hình phạt phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đinh Văn T đã bồi thường cho chị Đỗ Hồng Nh số tiền 20.000.000 đồng gồm chi phí bồi dưỡng sức khỏe, tổn thất về tinh thần. Chị Đỗ Hồng Nh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. Xét đây sự thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại giữa bị cáo và bị hại là sự tự nguyện, phù hợp với các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự nên ghi nhận, trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Căn cứ vào Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí sơ thẩm bị cáo phải chịu án phí hình hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định. Do bị cáo đã bồi thường dân sự trước khi mở phiên tòa nên không phải chịu án phí dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ

luật dân sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 3 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/8/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng gồm chi phí bồi dưỡng sức khỏe, tổn thất về tinh thần (đã bồi thường xong), trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự,
- Thi hành án hình sự công an huyện Thái Thụy
- Công an tỉnh Thái Bình (PC 10, PV 06)
- Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Lan

